

QUẢN LÝ MÂU THUẦN, XUNG ĐỘT XÃ HỘI TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA PHÂN HÓA GIÀU - NGHÈO Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

LÃ TRỌNG ĐẠI*

Từ khi tiến hành công cuộc đổi mới đến nay, tình trạng phân hóa giàu - nghèo ở nước ta có xu hướng không ngừng gia tăng, tính chất phân hóa phức tạp. Vấn đề này đã và đang có tác động đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, gây khó khăn, trở ngại cho hoạt động quản lý nhà nước. Việc nghiên cứu, đánh giá tác động này là vô cùng quan trọng, từ đó, đưa ra các giải pháp quản lý mâu thuẫn, xung đột xã hội hiện nay kịp thời, hiệu quả và chất lượng.

Từ khóa: Phân hóa giàu - nghèo; mâu thuẫn, xung đột xã hội; quản lý xã hội; quản lý nhà nước. Since the renovation, the rich-poor divide in our country has increased continuously with complicated nature. This issue has been affecting many areas of social life, causing difficulties and obstacles to state management activities. The study and assessment of this impact is extremely important and provides timely, effective and quality solutions to manage current conflicts and social conflicts.

Keywords: The rich-poor divide; conflicts, social conflicts; social management; state management.

NGÀY NHẬN: 20/01/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 25/02/2023

NGÀY DUYỆT: 16/3/2023

1. Đặt vấn đề

Ở nước ta, trước thời kỳ đổi mới, phân hóa giàu - nghèo (PHGN) đã tồn tại, song luôn bị kiểm soát và che lấp bởi cơ chế quản lý kinh tế bao cấp và nguyên tắc phân phối “bình quân chủ nghĩa”. Thực hiện công cuộc đổi mới với trọng tâm là áp dụng cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, PHGN dần trở thành vấn đề kinh tế - xã hội nổi trội, phức tạp. Nhận định về tình trạng PHGN ở nước ta, Đại hội XIII của Đảng đã chỉ rõ: “Chênh lệch giàu - nghèo còn lớn; đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng bị thiên tai”¹ và “chênh lệch giàu - nghèo có xu hướng gia tăng”².

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, từ năm 2015 - 2021, mức độ chênh lệch thu nhập bình quân đầu người một tháng giữa nhóm 20% dân cư có thu nhập cao nhất so với nhóm 20% dân cư có thu nhập thấp nhất theo giá hiện hành luôn ở ngưỡng xấp xỉ 10 lần. Hệ số GINI (theo thu nhập) của Việt Nam năm 2021 là 0,374, không biến động nhiều so với năm 2020 (0,373) và vẫn giữ ở mức bất bình đẳng trung bình. Mức độ bất bình đẳng trong phân phối thu nhập ở khu vực nông thôn cao hơn khu vực thành thị³.

Chênh lệch giàu - nghèo không chỉ diễn ra giữa các nhóm, các bộ phận xã hội mà

* ThS, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

“khoảng cách phát triển giữa các địa phương, vùng, miền còn khá lớn”⁴. Sự chênh lệch giàu - nghèo còn kéo theo sự bất bình đẳng giữa các bộ phận dân cư về chất lượng sống, khả năng tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản trong xã hội.

2. Tác động của phân hóa giàu - nghèo đến mâu thuẫn, xung đột xã hội hiện nay

PHGN đã và đang len lỏi vào mọi mối quan hệ; tác động mạnh mẽ, sâu sắc đến mọi lĩnh vực, mọi vấn đề xã hội, trong đó có các mâu thuẫn, xung đột (MTXD) xã hội. Mặc dù, không thể nói một xã hội có khoảng cách chênh lệch giàu - nghèo quá nhỏ thì xã hội ấy nhất định sẽ ổn định, nhưng có thể khẳng định rằng, xã hội có khoảng cách chênh lệch giàu - nghèo quá lớn thì xã hội ấy tất yếu sẽ không ổn định”⁵. Sự tác động của PHGN đến MTXD xã hội được biểu hiện ở nhiều khía cạnh và làm nảy sinh các MTXD xã hội mới, gây bất ổn cho xã hội... Dưới sự tác động của PHGN, các MTXD xã hội hiện nay đang có những biến đổi phức tạp trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Về lĩnh vực kinh tế, PHGN kích thích sự năng động, sáng tạo của mỗi người dân; sản sinh ra tầng lớp giàu có trong xã hội góp phần làm giàu cho đất nước và giảm nghèo ở những vùng khó khăn... Tuy nhiên, dẫn đến nhiều hệ lụy tiêu cực, nảy sinh tư tưởng tuyệt đối hóa vật chất, tâm lý muốn làm giàu bằng mọi giá. Một bộ phận xã hội, do sự thôi thúc ham muốn giàu có, muốn giàu nhanh mà không phải lao động vất vả đã tìm đến các hoạt động kinh tế phi pháp, gian lận thương mại, lách luật, lừa đảo... Vì vậy, nảy sinh nhiều MTXD trong lĩnh vực kinh tế liên quan đến đầu tư, tài chính, tranh chấp đất đai, phân chia tài sản...

Về lĩnh vực chính trị, PHGN tạo ra sự phân chia xã hội thành tầng, bậc khác nhau không chỉ về khía cạnh tài sản, thu nhập, mức sống mà còn khác nhau cả về sức ảnh hưởng của xã hội; “sức ảnh hưởng và quyền phát ngôn của từng nhóm xã hội rõ ràng

không cân bằng”⁶. Thậm chí, không loại trừ nguy cơ một bộ phận “*tinh hoa về kinh tế*” câu kết với bộ phận “*tinh hoa về chính trị*” để trục lợi cơ chế, chính sách. Tâm lý coi trọng vật chất, làm giàu bằng mọi giá cũng khiến cho một bộ phận cán bộ, quan chức bị suy thoái phẩm chất đạo đức, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt tài sản của Nhà nước... từ đó, có thể tạo ra nguy cơ vi phạm quyền làm chủ của công dân, tạo ra các MTXD trong xã hội.

Về lĩnh vực văn hóa, thực tiễn cho thấy, người giàu và người nghèo thường có quan niệm tương đối khác biệt trên nhiều khía cạnh của văn hóa, đạo đức. Khi bộ phận người nghèo thường coi trọng, đề cao những giá trị của chủ nghĩa tập thể nhưng bộ phận người giàu thường có xu hướng đề cao chủ nghĩa cá nhân, sự thực tế, thực dụng. Điều kiện vật chất và quan niệm khác nhau dẫn đến lối sống của người giàu và người nghèo cũng rất khác nhau, thậm chí đối lập. Cùng với đó, PHGN còn chi phối đến cơ hội tiếp cận và thụ hưởng các sản phẩm văn hóa của các nhóm xã hội. Tất cả các yếu tố đó làm cho sự MTXD về văn hóa giữa các bộ phận trong xã hội ngày càng trở nên gay gắt.

Về lĩnh vực xã hội, PHGN là một trong những nguồn gốc làm nảy sinh chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, khiến cho một bộ phận xã hội luôn lấy lợi ích cá nhân làm nguyên tắc sống, không cần quan tâm đến lợi ích tập thể, cộng đồng. Xã hội có sự PHGN thường làm mất đi lòng nhân ái, sự cảm thông, chia sẻ của con người. Đồng thời, không quan tâm đến sự phát triển và tiến bộ xã hội; không đấu tranh bảo vệ lợi ích chung, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau cuộc sống. Vì vậy, nền tảng gắn kết xã hội có thể bị lung lay, suy giảm, các MTXD tiêu cực gia tăng. Mặt khác, PHGN còn tạo ra khoảng cách lớn giữa các nhóm xã hội trong việc tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ xã hội cơ bản, như: y tế, giáo dục, thông tin..., làm nảy sinh tâm lý bất mãn trong một bộ phận xã hội, nhất là người nghèo. Đây là mảnh đất cho sự nảy sinh của

những MTXD ngày càng nghiêm trọng trong xã hội.

3. Giải pháp quản lý mâu thuẫn, xung đột xã hội trước tác động của phân hóa giàu - nghèo ở nước ta

Một là, đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các biện pháp xóa đói, giảm nghèo, khuyến khích làm giàu chính đáng, ngăn chặn các hoạt động kinh tế phi pháp và tình trạng tham nhũng, lãng phí.

Đây là giải pháp nhằm phòng ngừa, triệt tiêu nguyên nhân gốc rễ của các MTXD xã hội. Việc giải quyết tình trạng PHGN cùng những hệ lụy tiêu cực mà nó mang lại cần phải dựa trên việc tạo ra động lực mạnh mẽ để mọi tầng lớp nhân dân tích cực phát triển kinh tế; tránh tư tưởng “cào bằng” để giảm phân hóa, dẫn đến triệt tiêu động lực vươn lên làm giàu của Nhân dân. Các chính sách xóa đói, giảm nghèo được thực hiện hiệu quả, tỷ lệ người giàu trong xã hội gia tăng, *một mặt*, giảm thiểu khoảng cách PHGN và các hệ lụy tiêu cực; *mặt khác*, củng cố niềm tin của các tầng lớp nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước.

Đây là giải pháp quan trọng được nêu rõ trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng: “Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bao trùm, nhất là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số... Khuyến khích làm giàu theo pháp luật, phát triển mạnh tầng lớp trung lưu gắn với nâng cao trách nhiệm xã hội”⁷.

Bên cạnh đó, tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, bảo đảm công khai, minh bạch; đề cao trách nhiệm giải trình là điều kiện đầu tiên để kiểm soát quyền lực, bảo đảm quyền lực được vận hành đúng đắn, không bị lạm dụng. Đồng thời, phát huy vai trò giám sát việc thực thi quyền lực thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; thanh tra, kiểm toán của Nhà nước; giám sát của cơ quan dân cử và đại biểu dân cử, của cơ quan tư pháp, Mặt trận

Tổ quốc và các tổ chức thành viên, Nhân dân và xã hội. Ngăn chặn hiệu quả các hiện tượng này sẽ là cơ sở để Đảng, Nhà nước quy tụ được sức mạnh đoàn kết của Nhân dân, ổn định xã hội.

Hai là, tiếp tục thực hiện tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội.

Để gắn tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa đòi hỏi Nhà nước không ngừng nâng cao năng lực quản lý, xây dựng hệ thống các chính sách một cách hiệu quả vào các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội. Tăng trưởng kinh tế nhưng không hy sinh tiến bộ, công bằng xã hội, lấy hiệu quả tăng trưởng để cải thiện lĩnh vực văn hóa - xã hội. Theo đó, bộ máy nhà nước từ trung ương đến địa phương cần xây dựng chính sách khuyến khích Nhân dân làm giàu, đồng thời, thực hiện phân phối thu nhập theo sự đóng góp nguồn lực. Bên cạnh đó, cần phải thực hiện có hiệu quả các chính sách về phân phối lại thu nhập, chính sách trợ cấp xã hội, ưu tiên đầu tư phát triển vùng sâu, vùng xa, vùng còn nhiều khó khăn.

Ba là, xây dựng hệ thống chính trị nhất là hệ thống chính trị cấp cơ sở.

Trước hết, cần quan tâm xây dựng tổ chức Đảng ở cơ sở luôn trong sạch, vững mạnh; thực sự là hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị cơ sở, hạt nhân đoàn kết các tầng lớp nhân dân. Công tác xây dựng Đảng phải chú trọng toàn diện cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, trong đó cần đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức trong sáng, có năng lực công tác, có uy tín với Nhân dân, là chỗ dựa để mọi tầng lớp nhân dân tin cậy giải quyết các MTXD.

Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân bảo đảm tinh gọn, hiệu quả. Chú trọng xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể nhân dân vững mạnh như Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội người cao tuổi... Với sức

mạnh gắn kết, các tổ chức này đóng vai trò quan trọng trong việc ngăn ngừa, hạn chế các MTXĐ xã hội.

Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong việc chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý sớm các MTXĐ xã hội. Hệ thống chính trị cấp cơ sở là cấp chính quyền gần gũi nhất với Nhân dân nhất, trực tiếp tiếp xúc với Nhân dân và cũng là nơi đầu tiên phát hiện, tiếp nhận, xử lý các MTXĐ xã hội. Nếu cấp cơ sở làm tốt, hiệu quả thì MTXĐ sớm được triệt tiêu, không có nguy cơ bùng phát những vấn đề phức tạp.

Bốn là, giải quyết hài hòa các quan hệ lợi ích, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội.

Cần phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội là giải pháp quan trọng. Trong đó, giải quyết hài hòa lợi ích phải được thực hiện thông qua việc đa dạng các hình thức phân phối dựa trên nguyên tắc “*làm theo năng lực, hưởng theo lao động*”, đồng thời, thực hiện tốt chính sách xã hội bảo đảm công bằng, bình đẳng về quyền và nghĩa vụ công dân; gắn nghĩa vụ với quyền lợi, cống hiến với hưởng thụ; gắn lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể và cộng đồng xã hội.

Phát huy dân chủ phải dựa trên việc tạo ra cơ chế ổn định, vững chắc và hiệu quả để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ thực tế của mình trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Nhân dân biết mình cần thể hiện ý chí, nguyện vọng ở đâu? Như thế nào? Được giải quyết ra sao? Cùng với đó, cần quan tâm giải quyết kịp thời các vấn đề phức tạp nảy sinh, không để diễn biến phức tạp kéo dài, lan rộng gây ra MTXĐ phức tạp trong xã hội.

Năm là, tăng cường công tác đấu tranh tư tưởng, lý luận, đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn kích động, gây chia rẽ, MTXĐ xã hội của các thế lực thù địch.

Đây là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên. Hoạt động đấu tranh phải bắt đầu từ việc

nắm bắt sát tình hình thực tiễn, kịp thời phát hiện các âm mưu, thủ đoạn tuyên truyền, phá hoại của kẻ thù, đồng thời, dự báo chính xác diễn biến tình hình để chủ động đấu tranh có hiệu quả. Nội dung đấu tranh tập trung vào vạch trần bản chất phản động, sai trái của các quan điểm chống phá, làm rõ tính đúng đắn trong đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, củng cố niềm tin của Nhân dân.

Trong bối cảnh PHGN vẫn còn có xu hướng tiếp tục gia tăng, cần chủ động tuyên truyền để Nhân dân hiểu đó là quy luật của kinh tế thị trường, hiểu rõ quan điểm, chủ trương của Đảng; biến nó thành động lực phát triển kinh tế; kịp thời dập tắt, không cho thế lực thù địch lợi dụng các mâu thuẫn về kinh tế trong Nhân dân để biến thành mâu thuẫn chính trị, xã hội, gây chia rẽ các tầng lớp nhân dân và chia rẽ Nhân dân với Đảng, Nhà nước □

Chú thích:

1, 7. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 211 - 212, 265, 39.

2, 4. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 86, 86.

3. *Thông cáo báo chí kết quả khảo sát mức sống dân cư 2021*. <https://www.gso.gov.vn>, ngày 29/6/2022.

5, 6. Ngô Trung Dân. *Cốt lõi của quản trị xã hội - 12 chuyên đề về mâu thuẫn xã hội*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2018, tr. 258, 240.

Tài liệu tham khảo:

1. Ngô Thắng Lợi - Vũ Thành Hưởng (đồng chủ biên). *Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ở Việt Nam*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2019.

2. Lê Thị Thảo. *Vai trò của Nhà nước trong việc giải quyết xung đột xã hội ở Việt Nam hiện nay*. Luận án tiến sĩ Triết học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Hà Nội, 2020.